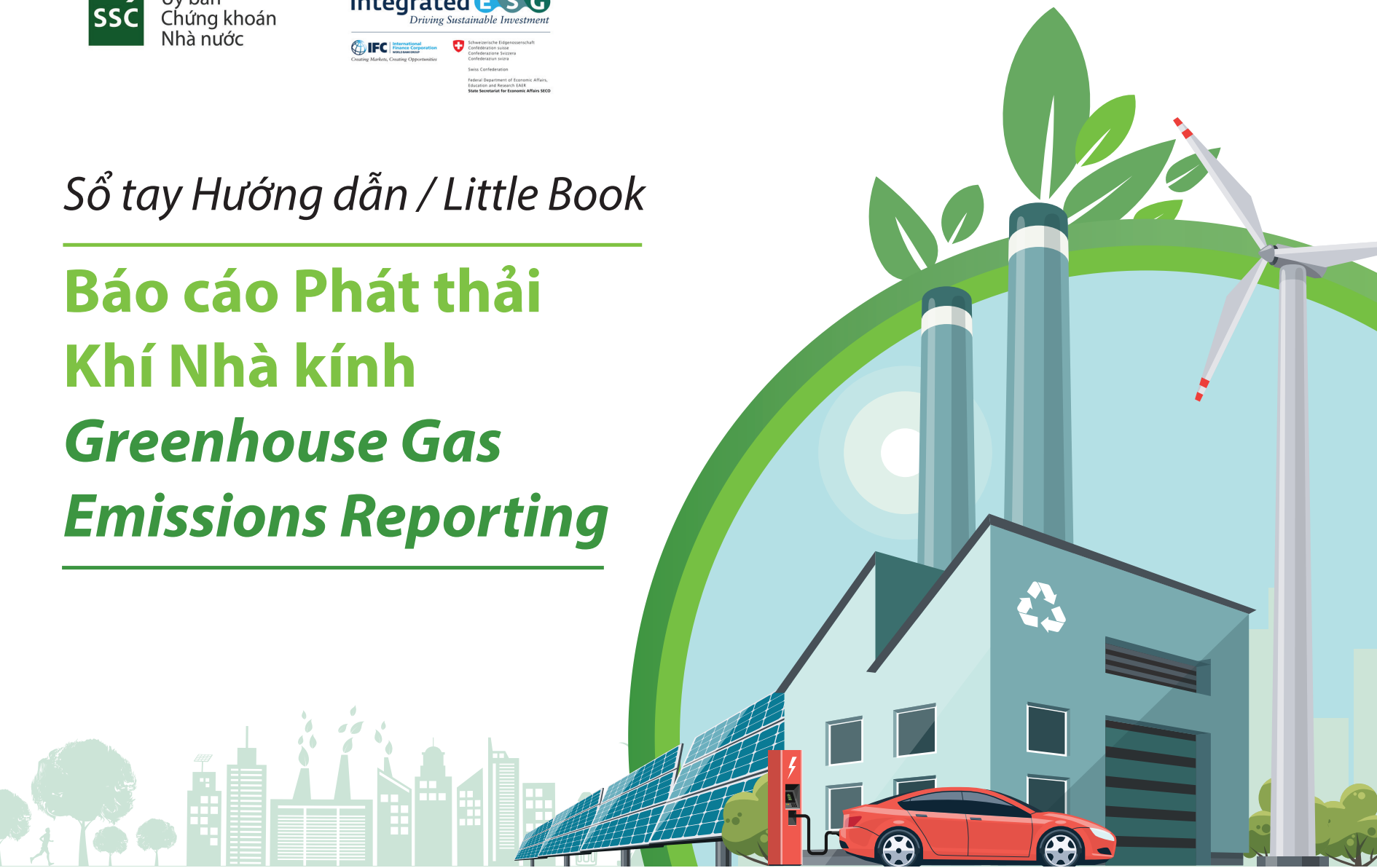


Sổ tay Hướng dẫn / Little Book

**Báo cáo Phát thải
Khí Nhà kính
Greenhouse Gas
Emissions Reporting**



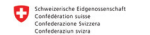
Sổ tay Hướng dẫn Báo cáo Phát thải Khí Nhà kính

Ấn bản đầu tiên, tháng 7 năm 2023



Ủy ban
Chứng khoán
Nhà nước

Integrated ESG
Driving Sustainable Investment



Swiss Confederation
Federal Department of Economic Affairs,
Education and Research AdE
State Secretariat for Economic Affairs SECO

Miễn trừ pháp lý

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam là cơ quan trực thuộc Bộ Tài chính, với chức năng phát triển thị trường vốn, điều tiết các hoạt động giao dịch chứng khoán, cấp phép cho các tổ chức tham gia thị trường, và giám sát thực thi các quy định. Để biết thêm thông tin, xin vui lòng truy cập www.ssc.gov.vn.

Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC), thành viên của Nhóm Ngân hàng Thế giới, là tổ chức phát triển toàn cầu lớn nhất tập trung hỗ trợ khu vực tư nhân ở các nền kinh tế mới nổi. Hỗ trợ hơn 2,000 doanh nghiệp tư nhân trên khắp thế giới, với năng lực tài chính, chuyên môn và tầm ảnh hưởng của mình, IFC đã tạo ra những cơ hội phát triển ở những nơi cần nhất. Để biết thêm thông tin chi tiết, xin truy cập www.ifc.org.

Hướng dẫn này được ban hành dựa trên hiểu biết rằng các đối tượng, bao gồm người lập hướng dẫn, các tổ chức, các quốc gia mà họ đại diện, và tổ chức ấn hành hướng dẫn này đều không tham gia vào hoạt động tư vấn pháp lý hoặc tài chính. Thông tin trong sổ tay Hướng dẫn này được xây dựng như một tài liệu hướng dẫn chung, và tổ chức phát hành không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất hoặc chi phí có thể phát sinh do việc sử dụng thông tin trong tài liệu này.

Ấn phẩm này không nhằm mục đích bao quát tất cả các vấn đề. Các kết luận và diễn giải trong báo cáo này không được qui kết cho và không nhất thiết phản ánh quan điểm của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam, của Hội đồng Quản trị của Tổ chức Tài chính Quốc tế hay của Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Quốc tế (Ngân hàng Thế giới) hoặc các chính phủ mà họ đại diện. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam, IFC và Ngân hàng Thế giới không đảm bảo tính chính xác tuyệt đối của dữ liệu trong ấn phẩm này và không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hậu quả nào do việc sử dụng dữ liệu trong ấn phẩm này.

Hướng dẫn này không được phép phổ biến vì mục đích thương mại như cho mượn, bán lại, cho thuê hoặc hoặc lưu hành thu lợi nhuận và việc sử dụng phải được sự đồng ý trước của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam và IFC.

Mục lục

Giới thiệu – Mục đích của Sổ tay Hướng dẫn	4
Cam kết của Việt Nam – Phát thải Ròng bằng 0	5
Những khái niệm chính	6
Tiêu chuẩn quốc tế liên quan đến kiểm kê và báo cáo KNK	8
Quy định và tiêu chuẩn liên quan của Việt Nam	9
Các bước kiểm kê và báo cáo KNK	11
Bước 1: Thiết lập phạm vi hoạt động của tổ chức và phạm vi báo cáo	12
Bước 2: Thiết lập năm cơ sở	14
Bước 3: Thực hiện kiểm kê KNK	15
Bước 4: Quản lý Chất lượng Kiểm kê KNK.....	18
Bước 5: Lập báo cáo.....	19
Bước 6: Thẩm định	20
Tài liệu tham khảo	21



Giới thiệu – Mục đích của Sổ tay Hướng dẫn

Phát triển bền vững là xu hướng phát triển chung của thế giới nhằm hạn chế và loại bỏ các tác động xấu của biến đổi khí hậu đến chất lượng cuộc sống, đặc biệt là đến các thế hệ tương lai. Việt Nam là một trong những quốc gia đang đối mặt và sẽ chịu thiệt hại nặng nề do tác động bất lợi của biến đổi khí hậu. Nhận thức được những thách thức đó và để thực hiện các cam kết của Việt Nam tại Hội nghị thượng đỉnh Liên Hiệp Quốc về biến đổi khí hậu (COP-21), Chính phủ Việt Nam đã đưa ra nhiều biện pháp ứng phó mạnh mẽ, trong đó có quy định về trách nhiệm của các thành phần kinh tế xã hội đối với kiểm kê và báo cáo phát thải khí nhà kính. Đây cũng là tiền đề quan trọng để chính phủ tiếp tục nghiên cứu và đưa ra các chính sách quy định về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, bảo vệ tầng ô-dôn phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, các cam kết quốc tế có liên quan với mục đích phát triển nền kinh tế các-bon thấp và tăng trưởng xanh gắn liền với phát triển bền vững.

Đồng hành cùng Chính phủ, năm 2020 Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã ban hành Thông tư số 96/2020/TT-BTC thay thế Thông tư 155/TT-BTC tiếp tục có những bước cải thiện hơn nữa khi nâng cao tiêu chuẩn công bố thông tin liên quan đến phát triển bền vững, cụ thể yêu cầu các doanh nghiệp công bố thông tin phát thải khí nhà kính trực tiếp và gián tiếp tại Báo cáo thường niên.



Sổ tay Hướng dẫn Báo cáo Phát thải Khí Nhà kính này do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xây dựng với sự hỗ trợ kỹ thuật của Tổ chức Tài chính Quốc tế IFC, Tổng cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ SECO và BSI Việt Nam, nhằm giúp các doanh nghiệp thực hiện kiểm kê và báo cáo phát thải Khí Nhà kính dễ dàng hơn, giúp các doanh nghiệp đáp ứng các quy định của pháp luật và các yêu cầu liên quan đến công bố thông tin về khách hàng và chuỗi cung ứng, cũng như giúp các doanh nghiệp bắt đầu hành trình hướng tới phát thải ròng bằng không.

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước hy vọng sẽ có nhiều doanh nghiệp sử dụng cuốn Sổ tay Hướng dẫn này và tin rằng kiểm kê và báo cáo phát thải Khí Nhà kính sẽ giúp doanh nghiệp xác định và quản lý rủi ro cũng như tìm kiếm cơ hội hành động mới nhờ làm nổi bật những cải thiện có hiệu quả chi phí mà trước đó chưa được chú trọng tới. Và đây cũng là một cấu phần thiết yếu trong lộ trình hướng tới phát thải ròng bằng 0 và là nền tảng đầu tiên của mọi chiến lược bền vững của doanh nghiệp.



Cam kết của Việt Nam – Phát thải ròng bằng 0



Theo Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC), Việt Nam đặt mục tiêu đến năm 2030 sẽ giảm 9% tổng lượng phát thải khí nhà kính bằng nguồn lực trong nước và 27% bằng nguồn hỗ trợ quốc tế. Việt Nam cam kết đến năm 2030 sẽ chấm dứt chặt phá rừng và đến năm 2040 sẽ xóa bỏ sản xuất điện than.

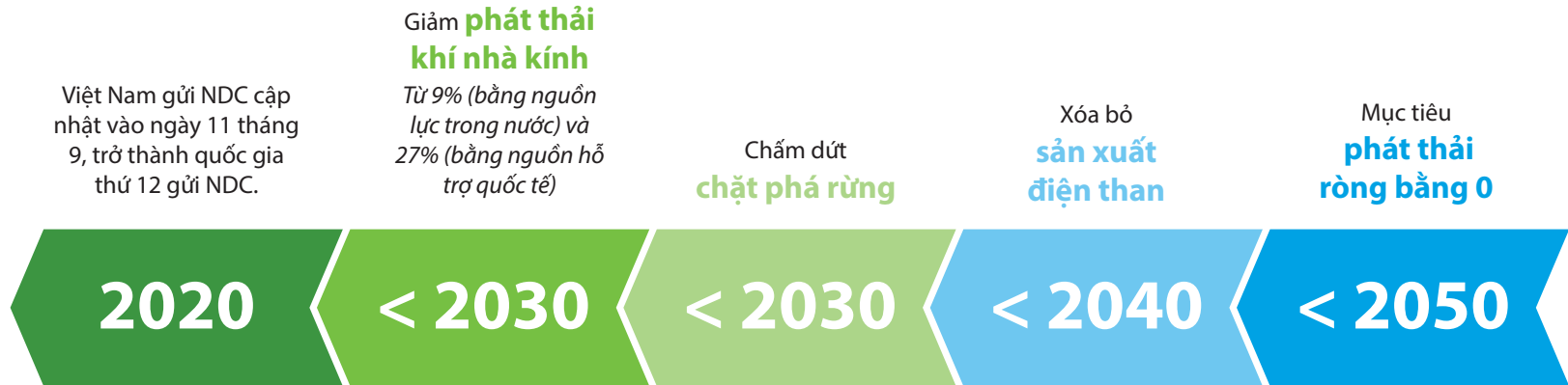
Việt Nam sẽ đạt mục tiêu phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050.

Phát thải ròng bằng 0 là gì?

Đây là cách tổ chức Liên Hợp Quốc (UN) định nghĩa phát thải ròng bằng 0:

“Nói một cách đơn giản, phát thải ròng bằng 0 nghĩa là chúng ta không thêm lượng khí thải mới vào khí quyển. Có thể tiếp tục phát thải nhưng sẽ được cân bằng bằng cách hấp thụ một lượng tương đương từ khí quyển.”

Cam kết của Việt Nam về biến đổi khí hậu





Những khái niệm chính



1. Phát thải khí nhà kính là gì?

Phát thải khí nhà kính: Theo TCVN ISO 14064-1:2018, là giải phóng khí nhà kính vào bầu khí quyển.

Khí nhà kính: thành phần khí của khí quyển, cả tự nhiên và nhân tạo, hấp thụ và phát ra bức xạ ở các bước sóng cụ thể trong phổ bức xạ hồng ngoại do bề mặt trái đất, bầu khí quyển và các đám mây phát ra (ISO 14064-1:2018). Nói một cách đơn giản, khí nhà kính giữ nhiệt trong bầu khí quyển và làm trái đất nóng lên.

Dấu chân carbon là tổng lượng phát thải khí nhà kính (KNK) do một cá nhân, sự kiện, tổ chức, dịch vụ, địa điểm, hoặc sản phẩm phát ra, được biểu thị bằng **lượng carbon dioxide tương đương (CO₂e)**. Khí nhà kính, bao gồm cả khí chứa carbon, carbon dioxide và mêtan, có thể được thải ra thông qua việc đốt nhiên liệu hóa thạch, giải phóng mặt bằng, sản xuất và tiêu thụ thực phẩm, hàng hóa, vật liệu, gỗ, đường xá, công trình xây dựng, giao thông vận tải, và dịch vụ khác.

Khí nhà kính bao gồm carbon dioxide (CO₂), methane (CH₄), nitrous oxide (N₂O), hydrofluorocarbons (HFCs), perfluorocarbons (PFCs), lưu huỳnh hexafluoride (SF₆) và nitơ trifluoride (NF₃)¹ và các khí khác (ví dụ, môi chất lạnh theo Nghị định thư Montreal hoặc khí y tế).

1. Năm 2013, Nghị định thư về KNK đã bổ sung NF₃ thành một yếu cầu, và ISO 14064-1 đã bổ sung NF₃ năm 2018.

Để có danh sách cập nhật về các khí nhà kính, tham khảo Báo cáo Đánh giá Mới nhất của Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi Khí hậu (IPCC).

2. Carbon dioxit tương đương (CO₂e) là gì?

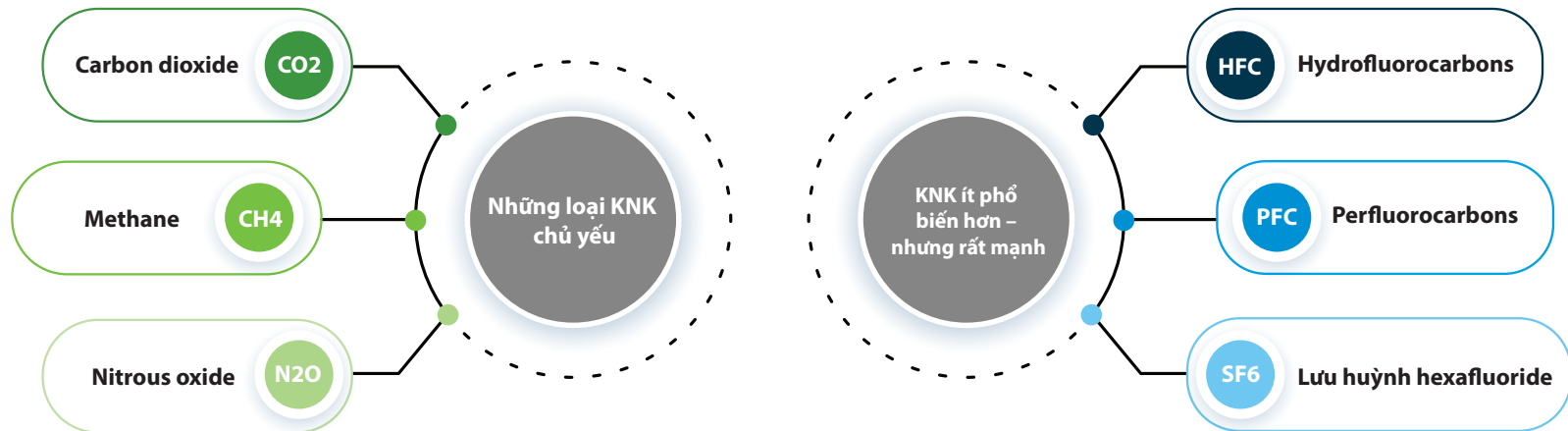
CO₂e là đơn vị để so sánh lực bức xạ của một KNK với carbon dioxit. Lượng phát thải CO₂e được tính bằng cách nhân lượng phát thải của từng loại KNK với tiềm năng nóng lên toàn cầu 100 năm (GWP) của KNK đó. (xem chi tiết Phụ lục C của TCVN ISO 14064-1-2011 về các tiềm năng làm nóng toàn cầu do Ban biến đổi khí hậu liên chính phủ biên soạn). Trong tính toán KNK, cách thức chuẩn để trình bày dữ liệu là sử dụng CO₂e.



3. Tiềm năng nóng lên toàn cầu (GWP) là gì?

GWP là thước đo để so sánh khả năng giữ nhiệt của từng loại KNK trong bầu khí quyển (so với CO₂) trong một khoảng thời gian nhất định. Khí nhà kính khác nhau về khả năng hấp thụ năng lượng (“hiệu suất bức xạ”) và khoảng thời gian tồn tại trong khí quyển (“thời gian tồn tại trong khí quyển”), được phản ánh bằng giá trị GWP. GWP càng lớn thì loại khí đó làm trái đất nóng lên càng nhiều so với CO₂ trong cùng khoảng thời gian đó.

Ví dụ, khí methane (CH₄) có giá trị GWP là 28, nghĩa là việc rò rỉ một tấn khí mê-tan tương đương với việc thải ra 28 tấn carbon điôxít. CFC, HFC, PFC và SF₆ là những loại khí có GWP cao với giá trị GWP lên tới hàng nghìn hoặc hàng chục nghìn.





Tiêu chuẩn quốc tế liên quan đến kiểm kê và báo cáo KNK

Một số tiêu chuẩn và công cụ quốc tế:

- **ISO 14064-1:2018** (Phát thải và loại bỏ KNK – cấp độ doanh nghiệp)
- **ISO 14064-2:2019** (Phát thải và loại bỏ KNK – cấp độ dự án)
- **ISO 14064-3: 2019** (xác nhận và thẩm định các tuyên bố về KNK)
- **ISO 14065:2020** (Nguyên tắc chung và yêu cầu đối với các cơ quan thẩm định thông tin môi trường)
- **Tiêu chuẩn báo cáo và kế toán doanh nghiệp theo Nghị định thư về KNK** (The GHG Protocol Corporate Accounting and Reporting Standard): cung cấp yêu cầu chi tiết và hướng dẫn cho doanh nghiệp và các tổ chức khác chuẩn bị kiểm kê phát thải khí nhà kính ở cấp doanh nghiệp.
- **Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC)** là điều ước quốc tế về môi trường nhằm mục tiêu giảm thiểu tác động của con người tới hệ thống khí hậu toàn cầu, bao gồm việc ổn định nồng độ khí nhà kính trong bầu khí quyển. Tham khảo các tiêu chuẩn/chương trình của UNFCCC (cấp dự án và cấp quốc gia)
- **Ban Liên chính phủ về biến đổi khí hậu (IPCC)** (<https://www.ipcc.ch/>) là cơ quan thuộc Liên hợp quốc có trách nhiệm cung cấp thông tin, cơ sở khoa học về biến đổi khí hậu do con người gây ra, các tác động của biến đổi khí hậu tới tự nhiên, chính trị, kinh tế và



các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu. Tham khảo Báo cáo đánh giá lần thứ 6 của IPCC về biến đổi khí hậu.

- **PCAF (Partnership for Carbon Accounting Financials)** là một sáng kiến của ngành tài chính, được thành lập vào năm 2015 bởi các tổ chức tài chính Hà Lan, mở rộng sang Bắc Mỹ vào năm 2018 và mở rộng quy mô toàn cầu vào năm 2019. PCAF giúp các tổ chức tài chính đánh giá và báo cáo KNK từ các khoản vay và đầu tư của họ thông qua hạch toán KNK (GHG Accounting).
- **Task Force on Climate-Related Financial Disclosures (TCFD)** do Ủy ban Ổn định tài chính (Financial Stability Board) thành lập để cải thiện và tăng cường báo cáo tài chính liên quan đến khí hậu. Cụ thể, đó là một tổ công tác gồm 32 thành viên từ các nước thành viên G20, đại diện cho cả tổ chức lập báo cáo và tổ chức sử dụng báo cáo, xây dựng các khuyến nghị cho công bố thông tin tài chính liên quan đến khí hậu hiệu quả hơn.
- **Sáng kiến Vượt trên Bảng cân đối tài sản của IFC:** Tham khảo <https://www.ifcbeyondthebalancesheet.org/about-the-toolkit>
- **Hướng dẫn Kỹ thuật cho các Tổ chức Tài chính — Đánh giá Phát thải Khí Nhà kính.** Tham khảo: https://www.ifc.org/wps/wcm/connect/topics_ext_content/ifc_external_corporate_site/sustainability-at-ifc/publications/publications_technical-guidance-ghg



Quy định và tiêu chuẩn liên quan của Việt Nam

- **Nghị định 06/2022/NĐ-CP quy định về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ôzôn:** Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động phát thải khí nhà kính, giảm nhẹ phát thải và hấp thụ khí nhà kính; tham gia phát triển thị trường các-bon trong nước; sản xuất, nhập khẩu, xuất khẩu, tiêu thụ và xử lý các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát theo Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn.
- **Quyết định 01/2022/QĐ-TTG ban hành danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính.**
- **Thông tư 96/2020/TT-BTC hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán**

- Phụ lục IV về Mẫu báo cáo thường niên
- Mục 6 về Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty
- 6.1. Tác động lên môi trường:
 - ❖ Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp
 - ❖ Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính



- **Quyết định 2626/2022-BTNMT công bố Danh mục hệ số phát thải phục vụ kiểm kê khí nhà kính**
- **Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 14064-1:2011²** về Khí nhà kính - Phần 1: Quy định kỹ thuật và hướng dẫn để định lượng và báo cáo các phát thải và loại bỏ khí nhà kính ở cấp độ tổ chức. Tiêu chuẩn này quy định các nguyên tắc và yêu cầu để định lượng và báo cáo về phát thải và loại bỏ khí nhà kính (KNK) ở cấp độ của tổ chức. Tiêu chuẩn này bao gồm các yêu cầu áp dụng cho việc thiết kế, triển khai, quản lý, báo cáo và thẩm định các kiểm kê KNK của một tổ chức.
- **Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 14064-2:2011³** về Khí nhà kính - Phần 2: Quy định kỹ thuật và hướng dẫn để định lượng, quan trắc và báo cáo về sự giảm thiểu phát thải hoặc tăng cường loại bỏ khí nhà kính ở cấp độ dự án.
- **Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 14064-3:2011⁴** về Khí nhà kính. Phần 3: Quy định kỹ thuật và hướng dẫn đối với thẩm định và kiểm định của các xác nhận khí nhà kính.

2. Tương đương phiên bản ISO 14064-3:2006

3. Tương đương phiên bản ISO 14064-3:2006

4. Tương đương phiên bản ISO 14064-3:2006